

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

*Biết ơn những cánh sẻ nâu đã bay đến cánh đồng
Rút những cọng rơm vàng về kết tổ
Đã dạy ta với cánh diều thơ nhỏ
Biết kéo về cả một sắc trời xanh*

*Biết ơn mẹ vẫn tính cho con thêm một tuổi sinh thành
“Tuổi của mẹ” con nằm tròn bụng mẹ
Để con quý yêu tháng ngày tuổi trẻ
Buổi mở mắt chào đời, phút nhắm mắt ra đi...*

*Biết ơn trò chơi tuổi nhỏ mê ly
“Chuyện chuyện một ...” miệng, tay buông bắt
Ngôn ngữ lung linh, quả chuyện thoăn thoắt
Nên một đời tiếng Việt mãi ngân nga...*

*Biết ơn dấu chân bám mặt đường xa
Những dấu chân trần, bùn nặng vết
Ta đi học quen dẫm và, không biết
Dáng cuộc đời in mãi dáng ta đi...*

(Trích *Trường ca Mặt đường khát vọng*, Nguyễn Khoa Điềm, NXB Văn nghệ giải phóng, tr.5-6)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu để xác định thể thơ của đoạn trích.

Câu 2. Trong đoạn trích, tác giả đã bày tỏ lòng biết ơn đối với những điều gì giúp mình khôn lớn?

Câu 3. Phân tích hiệu quả biện pháp lặp cấu trúc được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 4. Nêu ý nghĩa của hình ảnh *dấu chân* trong hai dòng thơ:

*Biết ơn dấu chân bám mặt đường xa
Những dấu chân trần, bùn nặng vết*

Câu 5. Từ nội dung trong đoạn trích, anh/chị hãy bày tỏ suy nghĩ về lòng biết ơn trong cuộc sống (trình bày khoảng 5 - 7 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

Câu 2. (4,0 điểm)

Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề: Theo đuổi đam mê của người trẻ hiện nay.

.....**HẾT**.....

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Căn cứ vào số chữ trong các dòng thơ không bằng nhau là dấu hiệu để xác định thể thơ tự do Hướng dẫn chấm: HS trả lời đúng nội dung đạt 0,5 điểm	0,5
	2	Trong đoạn trích, tác giả đã bày tỏ lòng biết ơn đối với: <i>những cánh sẻ nâu, mẹ, trò chơi tuổi nhỏ, dấu chân bám mặt đường xa</i> giúp mình khôn lớn. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời được 03 - 04 nội dung đạt 0,5 điểm - HS trả lời được 01- 02 nội dung đạt 0,25 điểm	0,5
	3	- Biện pháp lập cấu trúc: <i>Biết ơn...</i> - Hiệu quả: Tạo nhịp điệu, tăng sức gợi hình, gợi cảm và giá trị biểu đạt; Nhấn mạnh sự biết ơn của nhân vật trữ tình với con người, sự vật và kỉ niệm ấu thơ đã nuôi dưỡng mình khôn lớn, trưởng thành; Trân trọng những điều nhỏ bé, bình dị trong cuộc sống. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời được “ <i>Biện pháp lập cấu trúc: Biết ơn...</i> ” đạt 0,25 điểm - HS trả lời được mỗi nội dung của tác dụng tác dụng đạt 0,25 điểm - HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa	1,0
	4	Ý nghĩa của hình ảnh <i>dấu chân</i> trong hai dòng thơ: - Những vất vả và thâm lặng của con người trong cuộc sống; những thành quả của các thế hệ đi trước để lại cho thế hệ sau. - Mỗi người cần biết trân trọng, biết ơn những gì cha ông đã tạo dựng và xây đắp cho cuộc sống hôm nay. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án đạt 1,0 điểm - HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa	1,0
	5	- Nội dung đoạn trích: cho thấy sự khôn lớn, trưởng thành của nhà thơ; đồng thời đã bộc lộ cảm xúc trân quý, biết ơn của tác giả đến mẹ, đến những điều bình dị trong cuộc sống. - Suy nghĩ của bản thân về lòng biết ơn trong cuộc sống. Có thể theo hướng: + Biết ơn, trân trọng những điều nhỏ bé, bình dị trong cuộc sống. + Sống biết ơn, con người sẽ vui vẻ, hạnh phúc. + Lòng biết ơn góp phần tạo nên giá trị nhân văn trong mỗi con người. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời được như đáp án đạt 1,0 điểm - HS trả lời được nội dung đoạn trích như đáp án đạt 0,25 điểm - HS trả lời được suy nghĩ phù hợp, thuyết phục đạt 0,75 điểm - HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa	1,0

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) phân tích cảm xúc của nhân vật trữ tình trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.	2,0
		a. <i>Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn</i> Đảm bảo yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 150 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Cảm xúc của nhân vật trữ tình.	0,25
		c. <i>Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung theo hướng sau: - Cảm xúc của nhân vật trữ tình trong đoạn trích: Biết ơn, trân quý những con người, sự vật, kỉ niệm ấu thơ đã nuôi dưỡng mình khôn lớn, trưởng thành. + Biết ơn (những cánh sẻ nâu, những cọng rom vàng, cánh diều) đã khơi dậy cả bầu trời tuổi thơ ngọt ngào, bình yên + Biết ơn mẹ đã mang nặng cho con thêm một tuổi, cho con đến với thế giới này, nuôi dưỡng con khôn lớn để con biết yêu quý những tháng ngày tuổi trẻ, quý trọng cuộc đời mình. + Biết ơn những trò chơi thú vị tuổi thơ (chuyền chuyền một, quả chuyền thoăn thoắt), yêu ngôn ngữ tiếng Việt phong phú. + Biết ơn những vất vả thầm lặng, những thành quả của thế hệ đi trước để lại (dấu chân bám mặt đường xa, những dấu chân trần, bùn nặng vết) - Nghệ thuật: thể thơ tự do; biện pháp tu từ đặc sắc: điệp từ, điệp cấu trúc, liệt kê; ngôn ngữ, hình ảnh chân thực, sinh động...	1,0
		d. <i>Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
		đ. <i>Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: - HS huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về vấn đề cần nghị luận; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh. - Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên: 0,25 điểm.	0,25
	2	Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề: Theo đuổi đam mê của người trẻ hiện nay.	4,0
		a. <i>Đảm bảo bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận</i> Đảm bảo yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 400 chữ) của bài văn.	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận</i> Theo đuổi đam mê của người trẻ.	0,5

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<i>c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: * Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề. * Thân bài: - Giải thích: Theo đuổi đam mê là hành trình thể hiện sự kiên trì, khao khát thực hiện ước mơ, hoài bão, mục tiêu của bản thân. - Biểu hiện: Nuôi dưỡng đam mê, hoài bão; vững tin, kiên định với mục tiêu đề ra; dũng cảm đối mặt khó khăn, thử thách; không ngại thất bại, sẵn sàng đứng dậy sau vấp ngã... - Vai trò: Tuổi trẻ ai cũng có những đam mê và dám theo đuổi đam mê; đam mê sẽ giúp con người có động lực để học tập và làm việc; vượt qua những khó khăn, trở ngại để thực hiện điều mình theo đuổi; là điều cần thiết giúp con người vượt lên giới hạn bản thân để làm nên những điều lớn lao, kì diệu; đem lại lợi ích cho bản thân, góp phần vào sự phát triển của xã hội;... <i>(dẫn ra và phân tích bằng chứng)</i> - Liên hệ, mở rộng, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện hơn. * Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận. Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	2,5
		<i>d. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
		<i>đ. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: - HS huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về vấn đề cần nghị luận; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh. - Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.	0,5
		Tổng điểm	10,0

----- HẾT -----